

Số: 510 /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành “Hướng dẫn xây dựng và triển khai thực hiện
Chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp”**

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Hướng dẫn xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giao Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng là đầu mối rà soát, tổng hợp hằng năm, theo đề xuất của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các hội, hiệp hội liên quan và yêu cầu thực tế tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 4. Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Chánh

10/3: - P. ĐLTN
- P. KHĐT
nfc tổ chức thực
hiện.
- C. Dũng chỉ đạo.
cao lưu LTT.
25/3 21 MB

Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Phòng TM&CN Việt Nam (VCCI);
- Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Hội Đo lường Việt Nam;
- Lưu: VT, TĐC, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Xuân Định



**HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH ĐẢM BẢO ĐO LƯỜNG TẠI DOANH NGHIỆP**

(Kèm theo Quyết định số 510/QĐ-BKHHCN

ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Chương I

MỤC ĐÍCH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Điều 1. Mục đích

1. Hướng dẫn doanh nghiệp xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp.

2. Làm cơ sở để các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp theo quy định tại Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân Việt Nam (viết tắt là doanh nghiệp) hoạt động sản xuất, kinh doanh trong ngành, lĩnh vực thuộc “Danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trọng tâm cần tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 3807/QĐ-BKHHCN ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Tổ chức cung cấp dịch vụ về đo lường, thử nghiệm.

3. Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp.

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong văn bản này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Đảm bảo đo lường* là tập hợp các nhiệm vụ, giải pháp và nguồn lực thực hiện tăng cường, đổi mới kiểm soát về đo lường đối với phương tiện đo, chuẩn đo lường, thiết bị thử nghiệm, kiểm tra; phương pháp đo, thử nghiệm, kiểm tra; lượng của hàng đóng gói sẵn nhằm bảo đảm chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của doanh nghiệp;

2. *Phương tiện đo* là phương tiện kỹ thuật, bao gồm: thiết bị, dụng cụ đo; thiết bị, dụng cụ có chức năng đo; hệ thống đo để thực hiện phép đo;

3. *Phương tiện đo nhóm 1* là phương tiện đo được sử dụng trong nghiên

cứu khoa học, điều khiển, điều chỉnh quy trình công nghệ, kiểm soát chất lượng trong sản xuất hoặc các mục đích khác không quy định tại khoản 4 Điều này;

4. *Phương tiện đo nhóm 2* là phương tiện đo được sử dụng để định lượng hàng hóa, dịch vụ trong mua bán, thanh toán, bảo đảm an toàn, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, bảo vệ môi trường, trong thanh tra, kiểm tra, giám định tư pháp và trong các hoạt động công vụ khác;

5. *Chuẩn đo lường* là phương tiện kỹ thuật để thể hiện, duy trì đơn vị đo của đại lượng đo và được dùng làm chuẩn để so sánh với phương tiện đo hoặc chuẩn đo lường khác;

6. *Chất chuẩn* là một loại chuẩn đo lường đặc biệt có độ đồng nhất và ổn định nhất định đối với một hoặc một số thuộc tính. Chất chuẩn được sử dụng để hiệu chuẩn, kiểm định thiết bị, phương tiện đo, đánh giá phương pháp đo hoặc để xác định giá trị về thành phần, tính chất của vật liệu hoặc chất khác;

7. *Thiết bị thử nghiệm* là phương tiện đo để xác định một hoặc các đặc tính kỹ thuật của sản phẩm, hàng hóa;

8. *Phương tiện kiểm tra* là phương tiện đo để xác định và đánh giá sự phù hợp đặc tính kỹ thuật của sản phẩm, hàng hóa với yêu cầu quy định;

9. *Kiểm định* là hoạt động đánh giá, xác nhận đặc tính kỹ thuật đo lường của phương tiện đo theo yêu cầu kỹ thuật đo lường;

10. *Hiệu chuẩn* là hoạt động xác định, thiết lập mối quan hệ giữa giá trị đo của chuẩn đo lường, phương tiện đo với giá trị đo của đại lượng cần đo;

11. *Thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường* là việc xác định một hoặc một số đặc tính kỹ thuật đo lường của phương tiện đo, chuẩn đo lường;

12. *Thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa* là việc xác định một hoặc các đặc tính của sản phẩm, hàng hóa theo một quy trình nhất định;

13. *Phép đo* là tập hợp những thao tác để xác định giá trị đo của đại lượng cần đo;

14. *Đánh giá phương pháp đo, thử nghiệm, kiểm tra* là việc đánh giá và xác nhận sự phù hợp của phương pháp đo, thử nghiệm, kiểm tra với yêu cầu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp hoặc do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định;

15. *Tổ chức cung cấp dịch vụ về đo lường, thử nghiệm* là tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; đánh giá sự phù hợp; xây dựng, đánh giá phương pháp đo, thử nghiệm, kiểm tra; đào tạo nghiệp vụ kỹ thuật về đo lường, thử nghiệm theo quy định của pháp luật;

16. *Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp* là tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp: xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường; thực hiện các thủ tục hành chính liên quan theo quy định pháp luật.

Chương II

CHƯƠNG TRÌNH ĐẢM BẢO ĐO LƯỜNG

Điều 4. Cấu trúc của Chương trình đảm bảo đo lường

1. Cấu trúc chung của Chương trình đảm bảo đo lường

- a) Tên Chương trình đảm bảo đo lường.
- b) Thời gian thực hiện Chương trình.
- c) Mục tiêu của Chương trình.
- d) Các nhiệm vụ chính của Chương trình.
- đ) Giải pháp thực hiện.
- e) Kinh phí thực hiện Chương trình.
- g) Tổ chức thực hiện.

2. Tùy thuộc vào các nhiệm vụ, giải pháp cần thực hiện và thực tế tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, cấu trúc của Chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp có thể gồm một phần hoặc toàn bộ các nội dung tại khoản 1 Điều này.

Điều 5. Tên Chương trình đảm bảo đo lường

Tên Chương trình đảm bảo đo lường thường gắn với tên doanh nghiệp xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình.

Ví dụ 1: Chương trình đảm bảo đo lường tại Công ty Điện lực ...

Điều 6. Thời gian thực hiện Chương trình

Thời gian thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường được xác định cho một giai đoạn (ít nhất là 01 năm) để bảo đảm thực hiện được mục tiêu của Chương trình. Thời gian thực hiện có thể được thể hiện cùng với tên Chương trình.

Ví dụ 2: Chương trình đảm bảo đo lường tại Công ty xăng dầu ... giai đoạn đến năm 2025.

Ví dụ 3: Chương trình đảm bảo đo lường tại Doanh nghiệp tư nhân sản xuất và thương mại ... năm 2021.

Điều 7. Mục tiêu của Chương trình

1. Mục tiêu chung

Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường tại (*tên doanh nghiệp*) nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Chỉ tiêu định lượng về tiết kiệm nguyên vật liệu, nhiên liệu, nhân công, giảm thất thoát, giảm giá thành sản phẩm, dịch vụ.

b) Mức độ tăng cường kiểm soát về đo lường đối với phương tiện đo, thử nghiệm, kiểm tra; phương pháp đo, thử nghiệm, kiểm tra; lượng của hàng đóng gói sẵn; kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ.

c) Mức độ tăng cường kiểm soát phát thải ra môi trường; bảo đảm an toàn lao động, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm.

d) Mức độ nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp để tham gia chuỗi cung cấp sản phẩm, hàng hóa toàn cầu.

3. Tùy thuộc vào thực tế và nhu cầu phát triển sản xuất, kinh doanh của mình, doanh nghiệp lựa chọn mục tiêu cụ thể tại khoản 2 Điều này để xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường.

Điều 8. Nhiệm vụ của Chương trình

1. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản triển khai thực hiện đảm bảo đo lường đang áp dụng

a) Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về đo lường có liên quan.

b) Rà soát, hoàn thiện, bổ sung các quy trình đo lường do doanh nghiệp ban hành, áp dụng (như quy trình thực hiện phương pháp đo, thử nghiệm, kiểm tra, điều chỉnh các thông số chính của quá trình công nghệ từ công đoạn cung cấp nguyên vật liệu, bán thành phẩm và thành phẩm; quy trình kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường, phương tiện thử nghiệm, thiết bị kiểm tra; quy trình kiểm soát lượng của hàng đóng gói sẵn ...).

c) Rà soát, sửa đổi, bổ sung các tài liệu định mức kỹ thuật về đo lường.

d) Rà soát, sửa đổi, bổ sung văn bản quy chế, nội quy liên quan.

2. Rà soát, tăng cường thực hiện đảm bảo đo lường

a) Rà soát, loại bỏ, tăng cường các chuẩn đo lường, chất chuẩn, phương tiện đo, thử nghiệm, kiểm tra và các trang thiết bị cần thiết khác.

b) Rà soát, loại bỏ, tăng cường các công việc: thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm; thực hiện phương pháp đo, thử nghiệm, kiểm tra; kiểm soát lượng của hàng đóng gói sẵn.

3. Ứng dụng công nghệ đo lường tiên tiến, đổi mới tăng cường đảm bảo đo lường theo định hướng phát triển của sản xuất, kinh doanh

a) Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ đo lường tiên tiến.

b) Sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới các văn bản triển khai thực hiện đảm bảo đo lường tương ứng với việc triển khai ứng dụng công nghệ đo lường tiên tiến.

c) Trang bị mới, tăng cường chuẩn đo lường, phương tiện đo, thử nghiệm, kiểm tra và các trang thiết bị, công cụ cần thiết khác để thực hiện các quy trình đo lường mới.

d) Triển khai thực hiện đảm bảo đo lường theo các văn bản mới.

4. Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ kỹ thuật và quản lý về đo lường cho nhân viên quản lý, nhân viên kỹ thuật của doanh nghiệp.

5. Xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng của các đơn vị, bộ phận sản xuất, chế tạo, thử nghiệm, kiểm định, hiệu chuẩn, sửa chữa.

6. Tùy thuộc mục tiêu lựa chọn tại khoản 3 Điều 7 Hướng dẫn này, thực tế và nhu cầu phát triển sản xuất, kinh doanh của mình, doanh nghiệp lựa chọn các nhiệm vụ phù hợp tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều này để xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường.

7. Lập kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường theo mẫu tại Phụ lục kèm theo Hướng dẫn này.

Điều 9. Giải pháp thực hiện

1. Giải pháp về tổ chức quản lý

a) Thiết lập và phân công, phân nhiệm cụ thể đến từng đơn vị, bộ phận, cá nhân chủ trì, tham gia thực hiện Chương trình.

b) Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, hướng dẫn.

c) Lòng ghép ban hành và tổ chức thực hiện quy chế về khen thưởng tập thể, cá nhân hoàn thành tốt; về xử lý đối với tập thể, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ được giao...

2. Tăng cường hợp tác, liên kết với doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ trong nước hoặc nước ngoài

a) Tăng cường hợp tác, liên kết trong việc trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm triển khai thực hiện Chương trình.

b) Hợp tác, liên kết nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ về đo lường tiên tiến.

c) Hợp tác, liên kết khai thác, sử dụng các phương tiện đo, chuẩn đo lường, thiết bị thử nghiệm, kiểm tra, các trang thiết bị, công cụ khác theo quy định để thực hiện nhiệm vụ của Chương trình đảm bảo đo lường.

3. Tuyên truyền, phổ biến

a) Tuyên truyền, phổ biến trong doanh nghiệp, trên phương tiện thông tin đại chúng về việc triển khai và kết quả thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường.

b) Tham gia diễn đàn đo lường doanh nghiệp Việt Nam thường niên, hội nghị khoa học kỹ thuật đo lường toàn quốc định kỳ 5 năm và các hội nghị, hội thảo liên quan chia sẻ, học tập kinh nghiệm triển khai Chương trình đảm bảo đo lường.

4. Tăng cường thông tin, xúc tiến thương mại, thương mại hóa sản phẩm

a) Tham gia các hội trợ, triển lãm xúc tiến thương mại trong nước và quốc tế, Chương trình xúc tiến thương mại...

b) Tăng cường xây dựng, phát triển sản phẩm; thương mại hóa sản phẩm; gọi vốn đầu tư; phát triển thị trường.

5. Tùy thuộc mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình và thực tế sản xuất, kinh doanh của mình, doanh nghiệp lựa chọn các giải pháp phù hợp tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này để xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường.

Điều 10. Kinh phí thực hiện Chương trình

Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp căn cứ vào Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” để thực hiện.

Chương III

TRÌNH TỰ XÂY DỰNG, PHÊ DUYỆT, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐẢM BẢO ĐO LƯỜNG TẠI DOANH NGHIỆP

Điều 11. Tiêu chí xây dựng, phê duyệt Chương trình

1. Mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, kinh phí thực hiện Chương trình bảo đảm tính khả thi, tính hiệu quả, phù hợp với thực tế hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và phù hợp quy định.
2. Đáp ứng định hướng phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.
3. Phù hợp với Chương trình đảm bảo đo lường tại Chương II của Văn bản này.

Điều 12. Trình tự xây dựng Chương trình

1. Việc xây dựng Chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp bao gồm các bước sau đây:
 - a) Phân tích thực trạng đảm bảo đo lường theo Điều 13 Hướng dẫn này;
 - b) Dự kiến hiệu quả theo Điều 14 Hướng dẫn này;
 - c) Xác định mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể, nhiệm vụ, giải pháp cho từng năm, từng giai đoạn;
 - d) Xây dựng dự thảo Thuyết minh và dự thảo Chương trình theo tiêu chí tại Điều 11 Hướng dẫn này;
 - đ) Lấy ý kiến các đơn vị, cá nhân dự kiến được phân công thực hiện và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan;
 - e) Hoàn thiện, trình phê duyệt Chương trình;

2. Tùy theo nhu cầu và thực tiễn hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình, doanh nghiệp lựa chọn thực hiện một số hoặc toàn bộ các bước theo trình tự tại khoản 1 Điều này khi xây dựng Chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp.

Điều 13. Phân tích thực trạng đảm bảo đo lường

1. Nội dung phân tích
 - a) Phân tích, đánh giá yếu tố tổ chức quản lý của đảm bảo đo lường.
 - b) Phân tích, đánh giá yếu tố phương pháp của đảm bảo đo lường.
 - c) Phân tích, đánh giá yếu tố kỹ thuật của đảm bảo đo lường.

2. Yêu cầu của việc phân tích

a) Xác định thực trạng các yếu tố về tổ chức quản lý, phương pháp và kỹ thuật của đảm bảo đo lường.

b) Xác định các đối tượng (đơn vị trực thuộc, quá trình ...) cần được phân tích.

c) Xác định được các kết quả và hạn chế, tồn tại của đảm bảo đo lường so với yêu cầu; các nguyên nhân của tồn tại, hạn chế.

d) Xác định thuận lợi, khó khăn, nguồn lực thực hiện đảm bảo đo lường hiện tại.

đ) Thiết lập yêu cầu mới của đảm bảo đo lường đáp ứng định hướng phát triển sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

e) Làm rõ các điều kiện bên trong và bên ngoài để giải quyết các hạn chế, tồn tại và thực hiện các yêu cầu mới của đảm bảo đo lường.

g) Đánh giá lợi thế, rủi ro, nguồn lực thực hiện đảm bảo đo lường với các yêu cầu mới thiết lập.

3. Phương pháp phân tích

a) Phương pháp so sánh: được sử dụng để đánh giá chung, đánh giá khái quát tình hình biến động của các chỉ tiêu phân tích.

b) Phương pháp loại trừ: được sử dụng để xác định mức độ ảnh hưởng của yếu tố cụ thể đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh bằng cách khi xác định mức độ ảnh hưởng của yếu tố này thì loại trừ mức độ ảnh hưởng của các yếu tố khác.

c) Các phương pháp phân tích khác (như phương pháp cân đối, phương pháp chi tiết, phương pháp liên hệ...): để đánh giá chi tiết cho từng đơn vị, quá trình, từng yếu tố cụ thể của đảm bảo đo lường; đánh giá ảnh hưởng giữa các đơn vị, quá trình, yếu tố của đảm bảo đo lường...

d) Việc lựa chọn một hoặc các phương pháp phân tích tại các điểm a, b và c khoản 3 Điều này tùy thuộc nội dung, yêu cầu cụ thể của phân tích thực trạng tại doanh nghiệp.

4. Đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp cần tăng cường, đổi mới tại doanh nghiệp.

5. Đề xuất mục tiêu cụ thể, nhiệm vụ và giải pháp cho từng năm, từng giai đoạn.

Điều 14. Dự kiến hiệu quả

1. Dự kiến hiệu quả kinh tế hằng năm được thực hiện thông qua ước định các chỉ tiêu sau:

a) Giảm tổn thất kinh tế của doanh nghiệp do rà soát, hoàn thiện, loại trừ, khắc phục các hạn chế, tồn tại trong thực hiện việc kiểm định, hiệu chuẩn, sử dụng chuẩn đo lường, phương tiện, thiết bị đo, thử nghiệm, kiểm tra và việc thực hiện các phương pháp đo, thử nghiệm, kiểm tra hiện đang áp dụng;

b) Giảm chi phí nghiên cứu và vận hành quá trình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp do đổi mới, áp dụng phương pháp đo mới, sử dụng chuẩn đo lường,

phương tiện, thiết bị đo, thử nghiệm, kiểm tra mới có chất lượng và công nghệ cao hơn;

c) Đánh giá mức độ tiết kiệm nguyên vật liệu, nhiên liệu, nhân công, giảm thất thoát, giảm giá thành sản phẩm, dịch vụ;

d) Tăng cường kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ.

2. Dự kiến hiệu quả xã hội được thực hiện thông qua ước định mức độ tăng cường kiểm soát phát thải ra môi trường; bảo đảm an toàn lao động, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm.

3. Dự kiến mức độ tăng cường hội nhập được thực hiện thông qua ước định mức độ nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp tham gia chuỗi cung cấp sản phẩm, hàng hóa toàn cầu.

4. Tùy theo mục tiêu cụ thể, nhiệm vụ và giải pháp lựa chọn, các nội dung dự kiến hiệu quả phù hợp tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này được lựa chọn thực hiện.

Điều 15. Xây dựng, phê duyệt Chương trình

1. Đơn vị, bộ phận của doanh nghiệp được phân công chủ trì, đầu mối xây dựng Chương trình thực hiện theo Điều 12 Hướng dẫn này, trình người đứng đầu doanh nghiệp phê duyệt.

2. Chương trình đã phê duyệt được gửi tới đơn vị, bộ phận được phân công để triển khai thực hiện và gửi Cơ quan tham mưu, giúp việc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý khoa học và công nghệ tại địa phương để được tiếp nhận, hỗ trợ thực hiện theo quy định.

Điều 16. Triển khai thực hiện Chương trình

1. Đơn vị, bộ phận của doanh nghiệp triển khai thực hiện nhiệm vụ theo phân công tại Chương trình. Định kỳ theo kế hoạch hoặc đột xuất theo yêu cầu báo cáo tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2. Đơn vị, bộ phận của doanh nghiệp được phân công chủ trì, đầu mối theo dõi, định kỳ theo kế hoạch hoặc đột xuất theo yêu cầu tổng hợp, đánh giá tình hình triển khai Chương trình tại doanh nghiệp, báo cáo người đứng đầu doanh nghiệp những vướng mắc cần giải quyết, những nội dung của Chương trình cần sửa đổi, bổ sung.

Điều 17. Sửa đổi, bổ sung Chương trình

1. Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu thực tế, các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình đảm bảo đo lường cần được doanh nghiệp rà soát, đánh giá để sửa đổi, bổ sung kịp thời.

2. Trình tự xây dựng, phê duyệt Chương trình sửa đổi, bổ sung thực hiện theo Điều 12 Hướng dẫn này.

3. Chương trình sửa đổi, bổ sung đã phê duyệt được gửi tới bộ phận được phân công thực hiện và gửi Cơ quan tham mưu, giúp việc Ủy ban nhân dân tỉnh,

thành phố trực thuộc Trung ương quản lý khoa học và công nghệ trên địa bàn.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

1. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện Văn bản này.
2. Tổ chức quản lý mạng lưới tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức cung cấp dịch vụ về đo lường, thử nghiệm theo quy định.
3. Tổ chức các khóa tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ kỹ thuật, quản lý về đo lường, phân tích thực trạng đảm bảo đo lường, dự kiến hiệu quả và các nội dung khác liên quan trong xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường theo nhu cầu của doanh nghiệp.
4. Tuyên truyền, phổ biến nội dung quy định tại Quyết định số 996/QĐ-TTg và các văn bản hướng dẫn để các doanh nghiệp tham gia triển khai thực hiện Chương trình bảo đảm đo lường.
5. Tổ chức kiểm tra hướng dẫn việc thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường tại bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp. Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường về Bộ Khoa học và Công nghệ để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 19. Cơ quan tham mưu, giúp việc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý khoa học và công nghệ trên địa bàn

1. Tuyên truyền, khuyến khích doanh nghiệp trên địa bàn địa phương xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình bảo đảm đo lường.
2. Chỉ đạo cơ quan chuyên trách về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng hướng dẫn, tổ chức thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường của doanh nghiệp trên địa bàn địa phương.
3. Tổ chức tiếp nhận Chương trình đảm bảo đo lường của doanh nghiệp; tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành liên quan của địa phương hướng dẫn, hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường theo quy định.
4. Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ (thông qua Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) theo quy định.

Điều 20. Cơ quan, đơn vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ về tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc cơ quan tham mưu, giúp việc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý khoa học và công nghệ trên địa bàn

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan của địa phương khảo sát, thống kê các doanh nghiệp cần hỗ trợ về đo lường; trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình bảo đảm đo lường theo quy định.

2. Tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp tại địa phương xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường.

3. Tổ chức kiểm tra hướng dẫn triển khai và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường của các doanh nghiệp trên địa bàn địa phương.

4. Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, báo cáo tình hình triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường của các doanh nghiệp trên địa bàn địa phương về Cơ quan tham mưu, giúp việc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý khoa học và công nghệ trên địa bàn và Bộ Khoa học và Công nghệ (thông qua Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) theo quy định.

Điều 21. Doanh nghiệp xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường

1. Chủ động xây dựng, đề xuất với các cơ quan liên quan về các nội dung hỗ trợ, ưu đãi doanh nghiệp theo quy định trong quá trình xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường.

2. Gửi Chương trình đảm bảo đo lường đã phê duyệt về Cơ quan tham mưu, giúp việc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý khoa học và công nghệ trên địa bàn.

3. Đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp. Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, gửi báo cáo đánh giá về cơ quan, đơn vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ về tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc cơ quan tham mưu, giúp việc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý khoa học và công nghệ trên địa bàn theo quy định.

Điều 22. Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp

1. Thực hiện cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường; hỗ trợ tuân thủ các thủ tục hành chính.

2. Hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp theo quy định pháp luật và chịu trách nhiệm với doanh nghiệp theo thỏa thuận tại hợp đồng.

3. Cung cấp thông tin, tài liệu kịp thời, đầy đủ và chính xác cho cơ quan, người có thẩm quyền.

4. Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

Điều 23. Tổ chức cung cấp dịch vụ về đo lường, thử nghiệm

1. Thực hiện cung cấp dịch vụ về đo lường, thử nghiệm đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp khi triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường.

2. Hợp đồng cung cấp dịch vụ cho doanh nghiệp theo quy định pháp luật và chịu trách nhiệm với doanh nghiệp theo thỏa thuận tại hợp đồng.

3. Cung cấp thông tin, tài liệu kịp thời, đầy đủ và chính xác cho cơ quan, người có thẩm quyền.

4. Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

Phụ lục
MẪU KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐẢM BẢO ĐO LƯỜNG
(Kèm theo Hướng dẫn xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp)

TÊN DOANH NGHIỆP _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

..., ngày ... tháng ... năm 20....

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐẢM BẢO ĐO LƯỜNG
TẠI ... (TÊN DOANH NGHIỆP) ...

TT	Nội dung công việc	Yêu cầu đạt được	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí	Ghi chú
1.	Phân tích thực trạng đảm bảo đo lường ...						
2.	Dự kiến hiệu quả ...						
3.	Xác định mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể, nhiệm vụ, giải pháp ...						
4.	Xây dựng, phê duyệt Chương trình ...						
5.	Triển khai các nhiệm vụ của Chương trình ...						

	...								
	...								
6.	Đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chương trình								
	...								

Người đứng đầu
(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)